

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ TRƯỜNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÔNG BỐ CÔNG KHAI SỐ LIỆU  
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH  
NĂM 2020**

*Tháng 02 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

Căn cứ Luật Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 02 /NQ-HĐND ngày 14 /01/2020 của HĐND xã khóa XXI, kỳ họp thứ 8 về phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2020;

Xét đề nghị của ban Tài chính - Kế toán,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 (theo các phụ biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng HĐND-UBND xã; ban Tài chính - Kế toán xã và các ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Tài chính;
- Thường trực HĐND xã;
- Ban Kinh tế;
- Lưu VT;TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Tuyên**

**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2020**  
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2020	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	<b>TỔNG THU</b>	<b>6.078.094</b>	<b>5.499.194</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>147.500</b>	<b>147.500</b>
	Phí, lệ phí	47.500	47.500
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	Thu khác	100.000	100.000
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>1.018.500</b>	<b>439.600</b>
<b>1</b>	<b>Các khoản thu phân chia</b>	<b>1.018.500</b>	<b>439.600</b>
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	3.000	3.000
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	17.500	17.500
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	30.000	30.000
	Thu cấp quyền sử dụng đất	500.000	250.000
	Thu ngoài quốc doanh	463.000	137.600
	Thu thuê đất	5.000	1.500
<b>2</b>	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu)</b>		
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>		
<b>V</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>4.912.094</b>	<b>4.912.094</b>
	- Thu bổ sung cân đối	4.912.094	4.912.094
	- Thu bổ sung có mục tiêu		

587.100

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2020**  
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2020		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	4	5	6
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>5.499.194</b>	<b>251.500</b>	<b>5.247.694</b>
	Trong đó	0		
1	Chi giáo dục	20.000		20.000
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		
3	Chi y tế, dân số	50.000		50.000
4	Chi văn hóa, thông tin	25.000		25.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	0		0
6	Chi thể dục thể thao	25.000		25.000
7	Chi bảo vệ môi trường	100.000		100.000
8	Chi các hoạt động kinh tế	487.500	251.500	236.000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.024.749		4.024.749
10	Chi cho công tác xã hội	579.000		579.000
11	Chi khác	31.945		31.945
12	Dự phòng ngân sách	100.000		100.000
13	Tiết kiệm chi 10%	56.000		56.000

## KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2020

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2019			KẾ HOẠCH NĂM 2020		
	(năm hiện hành)			THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)			
<b>TỔNG SỐ</b>	<b>103.000</b>	<b>103.000</b>		<b>104.700</b>	<b>104.700</b>	
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	103.000	103.000		104.700	104.700	
- An ninh quốc phòng	0	0		0	0	
- Phòng chống thiên tai	33.000	33.000		33.700	33.700	
- Bảo trợ trẻ em	35.000	35.000		35.500	35.500	
- Quỹ đền ơn đáp nghĩa	35.000	35.000		35.500	35.500	
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi



DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN<sup>(1)</sup> NĂM 2020

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2019	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2019	Dự toán năm 2020			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
<b>TỔNG SỐ</b>		0	0	0	0	251.500	0	251.500	0
1. Công trình chuyển tiếp									
2. Công trình khởi công mới		400.000				251.500	0	251.500	
Sửa chữa, nâng cấp sân bóng, khu thể thao xã	2.020	400.000				251.500		251.500	